

Số: /KL-TTr

TP. Kon Tum, ngày tháng năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra tại UBND phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum

Thực hiện Quyết định số 18/QĐ-TTr ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Chánh Thanh tra thành phố Kon Tum, về việc thanh tra tại Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum. Từ ngày 09 tháng 8 năm 2023 đến ngày 10 tháng 11 năm 2023, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của đối tượng thanh tra, Chánh Thanh tra thành phố kết luận như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Phường Nguyễn Trãi có vị trí địa lý: cách trung tâm thành phố Kon Tum 3km (về hướng Tây Nam), phía Bắc giáp Phường Quang Trung và xã Vinh Quang, phía Nam giáp xã Hòa Bình; phía Đông giáp phường Lê Lợi; phía Tây giáp xã Đoàn Kết. Tổng diện tích tự nhiên là: 479,34 ha, dân số 1.447 hộ với 6.010 khẩu được phân bố 05 tổ dân phố, có 02 tôn giáo chính là Công giáo, Phật giáo, với tổng số tín đồ chiếm hơn 70% dân số.

Tổng số cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách phường là 29 người, trong đó: cán bộ: 11 người; công chức: 08 người; Người hoạt động không chuyên trách: 10 người.

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. VIỆC THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC GIAO, VIỆC CHẤP HÀNH CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Thu - chi ngân sách giai đoạn 2020-2022:

Từ năm 2020 đến năm 2022, tổng thu ngân sách phường Nguyễn Trãi là 13.200.347.183 đồng, tổng chi ngân sách phường là 13.192.578.183 đồng. Cụ thể qua các năm như sau:

Dvt: Đồng

STT	Nội dung	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022	
		Dự toán	Quyết toán	Dự toán	Quyết toán	Dự toán	Quyết toán
A	Tổng thu ngân sách phường	4.730.500.000	4.560.157.452	3.867.000.000	4.386.682.452	8.930.000.000	4.253.507.279
I	Thu kết dư ngân sách		38.751.742	-	7.769.000,00		
II	Thu chuyển nguồn		110.209.002	-	152.474.368		40.985.096

III	Thu cân đối ngân sách	4.596.000.000	3.768.769.708	3.717.000.000	3.800.539.084	8.930.000.000	4.023.832.183
1	Thu hưởng 100% và theo tỷ lệ	1.434.000.000	606.769.708	502.000.000,00	585.539.084	5.387.000.000	480.832.183
2	Bổ sung cân đối ngân sách	3.162.000.000	3.162.000.000	3.215.000.000	3.215.000.000	3.543.000.000	3.543.000.000
IV	Bổ sung có mục tiêu	134.500.000	642.427.000	150.000.000	425.900.000		188.690.000
B	Tổng chi ngân sách phường	4.730.500.000	4.552.388.452	3.867.000.000	4.386.682.452	8.930.000.000	4.253.507.279
1	Chi đầu tư phát triển	980.000.000	113.012.103	110.000.000	231.076.000	5.000.000.000	216.144.000
2	Chi thường xuyên	3.750.500.000	4.279.741.981	3.757.000.000	4.114.621.356	3.751.000.000	4.008.603.168
3	Chi chuyển nguồn		152.474.368		40.985.096,00		28.760.111
4	Dự phòng					179.000.000	
5	Nộp trả ngân sách cấp trên		7.160.000				
C	Kết dư	-	7.769.000			-	-

1.1. Công tác quản lý thu ngân sách:

- Trên cơ sở các quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân phường đã trình Hội đồng nhân dân phường và triển khai giao nhiệm vụ cho các bộ phận thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định.

- Thu ngân sách nhà nước: Năm 2020: Thu ngân sách nhà nước tại phường đạt 2.380.954.050 đồng, hụt so với dự toán thành phố giao là 8.411.045.950 đồng, tương ứng 77,94%, nguyên nhân hụt chủ yếu do các khoản: phí, lệ phí trước bạ nhà, đất, thu tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thu từ việc cho thuê đất công, đất công ích... Năm 2021: Thu ngân sách nhà nước tại phường đạt 2.735.074.095 đồng, tăng so với dự toán thành phố giao là 705.074.095 đồng, tương ứng 34,73%. Năm 2022: Thu ngân sách nhà nước tại phường đạt 3.339.245.494 đồng, hụt so với dự toán thành phố giao là 156.312.754.506 đồng, tương ứng 97,91%, nguyên nhân hụt chủ yếu do các khoản: thu tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thu từ việc cho thuê đất công, đất công ích...

- Thu ngân sách phường: Năm 2020, tổng thu ngân sách phường là 4.560.157.452 đồng, giảm so với dự toán giao đầu năm là 170.342.548 đồng (4.560.157.452 - 4.730.500.000 đồng), tương ứng với giảm 3,6%; Năm 2021, tổng thu ngân sách phường là 4.386.682.452 đồng, tăng so với dự toán giao đầu năm là 519.682.452 đồng (4.386.682.452 - 3.867.000.000 đồng), tương ứng với tăng 13,44%; Năm 2022, tổng thu ngân sách phường là 4.253.507.279 đồng, giảm so với dự toán giao đầu năm là 4.676.492.721 đồng (4.253.507.279 - 8.930.000.000 đồng), tương ứng với giảm 52,37%, nguyên nhân giảm chủ yếu do giảm các khoản thu từ phí, lệ phí trước bạ nhà, đất, thu tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thu từ việc cho thuê đất công, đất công ích...

1.2. Chi ngân sách phường:

- Năm 2020: Tổng chi ngân sách phường là 4.552.388.452 đồng, giảm so với dự toán giao đầu năm là 178.111.548 đồng (4.552.388.452 - 4.730.500.000), tương ứng 3,77%.

- Năm 2021: Tổng chi ngân sách phường là 4.386.682.452 đồng, tăng so với dự toán giao đầu năm là 519.682.452 đồng (4.386.682.452 - 3.867.000.000), tương ứng 13,44%.

- Năm 2022: Tổng chi ngân sách phường là 4.253.507.279 đồng, giảm so với dự toán giao đầu năm là 4.676.492.721 đồng (4.253.507.279 - 8.930.000.000), tương ứng 52,37%.

2. Công khai tài chính, ngân sách nhà nước:

Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đã thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

3. Sổ sách, chứng từ kế toán:

Đơn vị đã thực hiện mở sổ, khóa sổ, hạch toán các khoản thu, chi ngân sách cơ bản đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 70/2019/TT-BTC ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Bộ Tài chính, hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã. Tuy nhiên, qua kiểm tra đơn vị không thực hiện việc mở sổ theo dõi công cụ, dụng cụ trong 03 năm (2020-2022).

Trên cơ sở hồ sơ, chứng từ do Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi cung cấp, qua kiểm tra, nhìn chung đơn vị chấp hành chi NSNN đúng theo quy định, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại sau:

- Một số nội dung chi thiếu chứng từ trung gian, danh sách ký nhận không đầy đủ, không có đề xuất, xuất dùng, không có hợp đồng, hợp đồng không ghi ngày, tháng, không có biên bản kiểm tra hiện trạng,...

- Đơn vị sử dụng kinh phí không đúng mục tiêu theo nguồn kinh phí được cấp, cụ thể: kinh phí được giao để thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất: 68.509.000 đồng (Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 11/02/2020 của UBND thành phố, về việc phân bổ kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất). UBND phường thực tế đã thanh toán với số tiền 59.709.760 đồng (thanh toán tiền thuê tư vấn cho Viện quy hoạch và thiết kế nông nghiệp). Số tiền còn lại: **8.799.240 đồng** (Tám triệu, bảy trăm chín mươi chín ngàn, hai trăm bốn mươi đồng), đơn vị sử dụng chi cho nội dung khác, không đúng mục tiêu nguồn kinh phí được cấp là không đúng quy định.

- Chi trùng lặp với tổng số tiền **6.180.963 đồng** (Sáu triệu, một trăm tám mươi ngàn, chín trăm sáu mươi ba đồng) cụ thể như sau:

+ Thanh toán tiền văn phòng phẩm quý I/2020 (tại Giấy rút số 46 ngày 26/3/2020), số tiền 16.974.000 đồng, trùng nội dung chi mua văn phòng phẩm cho UBND phường tại Giấy rút số 49 ngày 31/3/2020 thanh toán tiền mua văn

phòng phẩm cho HĐND, UBND, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, MTTQ Đảng ủy, với số tiền chi trùng: **1.807.000 đồng**.

+ Chuyên tiền ngoài giờ cho CBCCC kiểm tra tuyên truyền công tác phòng chống dịch (tại Giấy rút số 207 ngày 26/8/2020), số tiền: 10.430.161 đồng. Trong đó, chi cho ông Nguyễn Văn Hiệp **468.763 đồng** trùng thời gian tại Bảng kê làm thêm giờ tháng 4/2020 đã thanh toán tại Giấy rút số 186 ngày 29/7/2020.

+ Chi mua lễ quàn thăm chùa ngày Vu Lan tại Giấy rút số 216 ngày 08/9/2020, số tiền: 1.000.000 đồng (số hóa đơn 0015726) nhưng không có hóa đơn, chứng từ kèm theo. Giấy rút số 232 ngày 28/9/2020: chi mua lễ quàn thăm chùa ngày Vu Lan 1.000.000 đồng (số hóa đơn 0015726). Như vậy, đơn vị chi trùng lập **1.000.000 đồng**.

+ Chi trùng tiền ăn, tiền công... trực lực lượng dân quân trùng lập với tổng số tiền **1.707.600 đồng**¹.

+ Giấy rút số 447 ngày 22/8/2022: chuyển tiền bánh kẹo hỗ trợ công đoàn tổ chức ngày quốc tế thiếu nhi 01/6: 1.197.600 đồng, đã chi tại Giấy rút số 400 ngày 27/5/2022 (chuyển tiền mua bánh kẹo 1.119.776 đồng). Đơn vị chi trùng lập **1.197.600 đồng**.

4. Mua sắm, quản lý tài sản, công cụ dụng cụ:

Từ năm 2020-2022, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đã thực hiện mua sắm 06 tài sản với tổng số tiền là 303.135.000 đồng (Năm 2020: Bàn, kệ gỗ hội trường: 13.000.000 đồng; Xe ô tô chuyên dùng: 232.200.000 đồng. Năm 2021: Bảng niêm yết bầu cử: 12.000.000 đồng; Hệ thống camera an ninh trụ sở: 21.935.000 đồng; Bộ máy tính công chức Địa chính - Xây dựng: 13.500.000 đồng; Năm 2022: Bộ máy tính cho UBMTTQVN phường: 10.500.000 đồng). Qua kiểm tra, các tài sản này đều có tại phường, đúng chủng loại. Tuy nhiên, còn một số tồn tại như sau:

- Ngoài nội dung mua xe ô tô chuyên dùng (số tiền: 232.200.000 đồng) theo chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum², Ủy ban nhân dân phường

¹ i) Phiếu chi số 97 ngày 12/10/2021: chi tiền ăn, tiền công báo cáo viên huấn luyện trực dân quân trùng nội dung chi hỗ trợ làm công tác trật tự đô thị tháng 9 tại Phiếu chi số 98 ngày 14 tháng 10 năm 2021, chi trùng 05 công (Nguyễn Thái Phương, Nguyễn Trương Kha, Trần Quốc Quân, Nguyễn Quốc Kha, Nguyễn Văn Trọng), số tiền: 500.000 đồng; trùng nội dung chi tiền trực CM tháng 8 và lễ Quốc Khánh tại Phiếu chi số 84 ngày 23 tháng 9 năm 2021, chi trùng 04 công (Trần Quốc Quân, Nguyễn Anh Sang (ngày 01/9), Phạm Văn Thuật (ngày 03/9), Huỳnh Quốc Việt (ngày 26/8)), số tiền: 400.000 đồng. Tổng số tiền chi trùng là **900.000 đồng**.

ii) Phiếu chi số 19 ngày 29/3/2022: chi tiền trực lực lượng dân quân tháng 02/2022: chi trùng 01 công trực tết Nguyên đán (Nguyễn Đình Nhân), số tiền **119.200 đồng**.

iii) Phiếu chi số 78 ngày 29 tháng 9 năm 2022 chi tiền trực thường xuyên LLQD tháng 9/2022 và Phiếu chi số 88 10 tháng 11 năm 2022: chi tiền trực sẵn sàng chiến đấu và trực lễ 2/9: chi trùng 02 công (Trần Tuấn Anh và Phạm Văn Thuật), số tiền chi trùng 119.200 đồng/người/ngày x 02 người = **238.400 đồng**.

iiii) Phiếu chi số 119 ngày 30/12/2022: chi ra quân lập lại trật tự đô thị 6 tháng cuối năm 2022: chi tháng 7 cho LLDQ trùng 09 công (đã chi tham gia hội thao ngày 12, 13/7 và diễn tập phòng thủ ngày 15/7), số tiền trùng lập: **450.000 đồng** (Trần Quốc Quân: ngày 13/7; Nguyễn Anh Dương và Đoàn Minh Tín: ngày 12/7; Nguyễn Hồng Hải + Nguyễn Đình Tường: ngày 13 và 15/7; Đỗ Trường Sơn: ngày 12 và 15/7).

² tại Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của, về việc hỗ trợ kinh phí cho các huyện mua xe ô tô chuyên dùng năm 2019; Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố, về việc bổ sung dự toán ngân sách cho Ủy ban nhân dân các phường mua xe ô tô chuyên

Nguyễn Trãi không xin chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố khi mua sắm đối với các tài sản còn lại theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum, ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của HĐND tỉnh Kon Tum là không đảm bảo theo quy định³.

Ngoài ra, Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra thực tế tài sản, công cụ dụng cụ tại đơn vị⁴ có một số công cụ dụng cụ không có tại đơn vị, cụ thể như sau:

- 01 đồng hồ treo tường Hội trường (tại Giấy rút số 66, ngày 12/5/2020, số tiền: 1.500.000 đồng), đơn vị giải trình lý do thiếu: đơn vị có mua sắm, tuy nhiên, đồng hồ đã bị rớt và bể gãy.

- 01 quạt đứng cho phòng Đoàn Thanh niên phường (tại Giấy rút số 155, ngày 22/7/2021, số tiền: 350.000 đồng), đơn vị giải trình lý do thiếu: năm 2021, Bí thư Đoàn Thanh niên phường cũ thực tế có mua, tuy nhiên khi được trưng tập tham gia diễn tập đã mang quạt ra khu diễn tập và bị gãy.

Qua xem xét nội dung giải trình của đơn vị, Đoàn Thanh tra không đề xuất thu hồi đối với công cụ dụng cụ không có tại phường, tuy nhiên cần rút kinh nghiệm trong việc quản lý tài sản, khi có sự cố khách quan hư hỏng tài sản, công cụ dụng cụ, phải có báo cáo của người được giao quản lý tài sản, công cụ dụng cụ và lập biên bản kịp thời, lưu hồ sơ ngay tại thời điểm xảy ra hư và kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với việc mua sắm tài sản khi chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố.

II. VIỆC CHẤP HÀNH CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Qua kiểm tra tại Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, đơn vị làm chủ đầu tư xây dựng các công trình. Trong quá trình triển khai cũng như quá trình thực hiện đầu tư xây dựng, đơn vị chấp hành tốt các quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng. Công tác quản lý sử dụng nguồn vốn, công tác đấu thầu, chỉ định thầu, nghiệm thu thanh toán và các thủ tục hồ sơ pháp lý phù hợp và chấp hành đúng các quy định Nhà nước về đầu tư xây dựng như: Luật Xây dựng, Luật đấu thầu, các thông tư Nghị định hướng dẫn quản lý đầu tư xây dựng.

Kết quả kiểm tra thực tế các công trình cụ thể như sau:

1. Công trình: Xây mới hội trường tổ dân phố 5, phường Nguyễn Trãi.

dùng năm 2020; Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố, về phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: mua xe ô tô chuyên dùng (xe tải, trọng tải dưới: 3,5 tấn) phục vụ công tác quản lý trật tự đô thị trên địa bàn phường Nguyễn Trãi

³ Tại khoản 3 Điều 4 quy định về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công: “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ dự toán được cơ quan có thẩm quyền giao và tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, quyết định mua sắm máy móc, thiết bị và các loại tài sản công khác có giá trị dưới 100 triệu/01 đơn vị tài sản cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của huyện, thành phố (trừ các tài sản công quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này)*”.

⁴ Theo Biên bản làm việc ngày 21 tháng 9 năm 2023.

Công trình được UBND phường Nguyễn Trãi phê duyệt hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và dự toán tại Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 23/12/2020⁵. Qua kiểm tra hồ sơ và kiểm tra thực tế tại công trình nhận thấy: Công tác thi công cơ bản đúng theo hồ sơ thiết kế được duyệt.

2. Công trình: Trụ sở làm việc Đảng ủy – HĐND – UBND – UBMTTQVN phường Nguyễn Trãi; hạng mục: Xây mới nhà vệ sinh.

Công trình được UBND phường Nguyễn Trãi phê duyệt dự án và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 04/4/2022⁶. Qua kiểm tra hồ sơ và kiểm tra thực tế tại công trình nhận thấy: Đơn vị thi công cơ bản đúng theo hồ sơ thiết kế được duyệt.

III. VIỆC CHẤP HÀNH CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI.

Tổng diện tích đất tự nhiên trên địa bàn phường Nguyễn Trãi là 479,34 ha trong 03 năm (*từ 2020 đến 2022*) các loại đất trên địa bàn phường Nguyễn Trãi cơ bản không có sự biến động.

Biểu tổng diện tích tự nhiên trên địa bàn phường:

Loại đất	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
		479,34	479,34	
Đất nông nghiệp (ha)	236,74	236,74	236,74	
Đất phi nông nghiệp (ha)	242,60	242,60	242,60	
Đất chưa sử dụng (ha)	0	0	0	

1. Việc cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai

- Qua kiểm tra, đơn vị cập nhật, chỉnh lý biến động trên bản đồ địa chính, và Sổ đăng ký biến động.

- Việc lưu trữ bản đồ địa chính qua các thời kỳ: Tổng số bản đồ địa chính chính quy lưu tại phường là 55 tờ (*bản đồ được đo đạc năm 2007*). Qua kiểm tra, đơn vị lưu trữ đầy đủ số lượng bản đồ địa chính nói trên.

Trước năm 2007, tại đơn vị không có các bản đồ liên quan đến việc quản lý sử dụng đất tại đơn vị.

2. Quy hoạch sử dụng đất:

Hiện nay, trên địa bàn phường Nguyễn Trãi có 02 Quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt (*trong giai đoạn thanh tra*), cụ thể:

- Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 – 2030 của thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

⁵ Quy mô: Nhà hội trường: 86.5 m² và Sân lát gạch: 133.4m²; Với tổng mức đầu tư được duyệt: 337.000.000đồng.

⁶ Quy mô: Diện tích: 24.64m², với Tổng mức đầu tư là 384.000.000 đồng.

- Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2023 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2030 của thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Bản đồ quy hoạch đã được Ủy ban nhân dân phường tiến hành công bố công khai theo quy định.

3. Việc giải quyết hồ sơ cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu

Trong 03 năm (2020, 2021, 2022), Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đã tiếp nhận 08 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu do Chi nhánh Văn phòng đất đai thành phố chuyển đến. Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, đã tiến hành xác minh, xác nhận, lấy phiếu ý kiến khu dân cư theo quy định, phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đất đai thành phố giải quyết hồ sơ của công dân theo quy định.

Đến nay, trên cơ sở xác minh nguồn gốc đất, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đã trả 02 hồ sơ không đủ điều kiện cho công dân⁷, lập các thủ tục theo quy định, chuyển 04 hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất⁸, 02 hồ sơ đang tiến hành xác minh nguồn gốc⁹.

4. Việc quản lý quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích

Quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích (gọi tắt là quỹ đất công ích) do Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi quản lý là: **61,25ha**. Gồm 04 vị trí, cụ thể như sau:

STT	Vị trí	Diện tích (ha)
1	Khu vực đất trồng cây lâu năm tổ 3, tổ 5	32,2
2	Vùng Hà Đun, Ông Bài, Ông Trí, Bà Luyến	26,7
3	Nghĩa địa thuộc tổ 3	1,4 ¹⁰
4	Thửa số 61 và 63, tờ bản đồ số 55, tổ 5	0,95
	Tổng	61,25

4.1. Quỹ đất công ích trồng cây lâu năm tổ 3, tổ 5 (Khu vườn cây)

Quỹ đất tại khu vực vườn cây có nguồn gốc do Ủy ban nhân dân xã Đoàn Kết quản lý và cho các hộ dân hợp đồng thuê đất vào thời điểm năm 1995 có thời hạn thuê là 30 năm (1995-2025, một số hộ thời hạn hợp đồng đến năm 2028).

Năm 2004, UBND phường Nguyễn Trãi được thành lập theo Nghị định số 13/2004/NĐ-CP, ngày 08/01/2004 của Chính phủ (được tách ra từ xã Đoàn Kết), Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi quản lý theo ranh giới địa chính theo quy định.

⁷ Hồ sơ của bà Nguyễn Thị Kim Hoàng, bà Nguyễn Thị Linh Trang

⁸ Hồ sơ của ông Phan Văn Tân, ông Lương Trục, bà Đoàn Thị Ánh, ông Đinh Đình Minh.

⁹ Hồ sơ của ông Lưu Văn Sanh, ông Lưu Văn Nhân

¹⁰ Quỹ đất công ích mới được bổ sung năm 2019, trước kia vị trí này là nghĩa địa.

Qua rà soát số liệu do đơn vị cung cấp, tổng diện tích UBND xã Đoàn Kết (nay là phường Nguyễn Trãi) đã ký hợp đồng cho **47** hộ dân thuê đất công ích trong “khu vườn cây” là **24,5ha** (tổng diện tích theo Bản đồ địa chính năm 2007 là 32,2ha). Do thời hạn thuê đất đã lâu (từ năm 1995, 1998), việc trồng cây lâu năm không hiệu quả kinh tế nên phần lớn các hộ đã chuyển sang trồng cây hàng năm. Một số hộ dân thuê đất đã cất nhà tạm trên đất này để phục vụ sản xuất, bảo quản, trông coi hoa màu. Nội dung này đã được nêu tại Kết luận số 11/KL-TTr, ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Thanh tra tỉnh Kon Tum về công tác quản lý, sử dụng đất công tại một số xã, phường trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Tại Kết luận đã nêu: “*yêu cầu UBND phường Nguyễn Trãi làm việc với các hộ dân thuê đất công ích 5% để sản xuất nông nghiệp nhưng đã xây dựng nhà kiên cố công trình xây dựng trên đất thuê; tránh tình trạng khiếu kiện, yêu cầu bồi thường, hỗ trợ công trình khi thu hồi lại đất cho thuê*”. Ngày 07 tháng 9 năm 2018, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đã tiến hành làm việc với **06** hộ đã xây dựng nhà kiên cố và công trình xây dựng trên đất thuê (ông Trịnh Duy Luận, ông Nguyễn Văn Thường, bà Đào Thị Sính, ông Huỳnh Kỳ, ông Phùng Ngọc Chiến, ông Đinh Văn Cường), theo nội dung Kết luận thanh tra. Kết quả: hộ ông Trịnh Duy Luận, ông Nguyễn Văn Thường thống nhất viết cam kết không yêu cầu Nhà nước hỗ trợ, bồi thường khi thu hồi đất; hộ bà Đào Thị Sính, ông Phùng Ngọc Chiến, ông Đinh Văn Cường thống nhất đưa diện tích tăng thêm vào hợp đồng quản lý tuy nhiên các hộ không thống nhất viết lại cam kết đối với công trình kiến trúc đã xây dựng vì cho rằng trước đây khi xây dựng nhà các hộ đã có cam kết. Hộ ông Huỳnh Kỳ không thống nhất tháo dỡ nếu không được bồi thường.

Năm 2020, Dự án Mở rộng không gian đô thị phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum kết hợp khai thác quỹ đất được triển khai, có khoảng **25,7ha/43 hộ** bị ảnh hưởng nằm trong Dự án. Diện tích còn lại khoảng **6,5ha/04 hộ** không nằm trong Dự án.

4.2. Diện tích đất tại vùng Hà Đun, Ông Bài, Ông Trí, Bà Luyến

Tổng diện tích đất công ích tại vùng Hà Đun, Ông Bài, Ông Trí, Bà Luyến là **26,7 ha¹¹** trong đó:

- Diện tích Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi cho thuê đất thông qua đấu giá: là **25,1ha** (đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số: 986/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 4 năm 2020). Trong đó đã cho thuê là 22,4ha; để trồng 02 thửa (197, 161) từ bản đồ số 21 với diện tích 0,09ha do đất xấu; Các thửa số 1,12,15,16,17,20-27, 30-36, 38, 40, 45-49, 54-60, 63-65 từ bản đồ số 23 với diện tích 2,6 ha: Các hộ dân đang quản lý sử dụng, tuy nhiên các hộ này không thống nhất tham gia đấu giá cho thuê đất công ích vì cho rằng đất do gia đình khai hoang.

- Diện tích còn lại **1,6ha**: Đối với diện tích này, tại Kết luận số 11/KL-TTr ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Thanh tra tỉnh Kon Tum có nêu: “*Diện tích này*

¹¹ tại tờ bản đồ; bản đồ số 14 có 02 thửa; bản đồ số 11 có 01 thửa; bản đồ số 15 có 20 thửa; bản đồ số 19 có 72 thửa; bản đồ số 21 có 147 thửa; bản đồ số 22 có 20 thửa; bản đồ số 23 có 54 thửa

trồng cây hàng năm. Trước đây UBND phường đã cho các hộ dân thuê đất thời gian thuê từ năm 2014 đến năm 2016 (không qua đấu giá), đến năm 2017 hết hạn hợp đồng, đã thanh lý hợp đồng cho thuê. Hiện các hộ dân đang tiếp tục canh tác trên diện tích này nhưng chưa tiến hành đấu giá theo quy định (nguyên nhân do các hộ này đòi lại đất vì cho rằng đất của gia đình khai hoang trước đây). Từ khi Kết luận số 11/KL-TTr, ngày 18/7/2018 được ban hành cho đến thời điểm thanh tra, UBND phường chưa có biện pháp giải quyết xử lý dứt điểm đối với diện tích đất các hộ dân sử dụng nêu trên.

Kết quả kiểm tra việc cho thuê đất công ích như sau:

a) Kiểm tra trình tự, thủ tục tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất

- Ngày 18/3/2020, UBND phường Nguyễn Trãi xây dựng phương án số 03/PA-UBND về việc đấu giá đất công ích tại “**vùng Hà Đun, vùng ông Bài, vùng ông Trí và vùng bà Luyến**” thuộc phường Nguyễn Trãi kèm theo Tờ trình gửi UBND thành phố số 18/TTr-UBND ngày 18/3/2020, về việc phê duyệt phương án đấu giá đất công ích trên địa bàn phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, với tổng diện tích 25,1ha/270 thửa đất. Mục đích sử dụng đất: cho thuê để sử dụng vào mục đích nông nghiệp trồng cây hàng năm và trồng lúa nước 01 vụ.

Trên cơ sở Tờ trình số 51/TTr-TN&MT, ngày 26/3/2020 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, ngày 20 tháng 4 năm 2020, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 986/QĐ-UBND, về việc phê duyệt Phương án đấu giá cho thuê đất công ích tại phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum. Thời hạn thuê đất là 03 năm.

- Tại thời điểm thanh tra, đơn vị không cung cấp được Biên bản kết quả tổ chức, thực hiện cuộc đấu giá.

b) Kết quả kiểm tra đối chiếu giữa nội dung Quyết định phê duyệt phương án với nội dung hợp đồng thuê đất không thống nhất.

- Tại Phương án số 03/PA-UBND của UBND phường Nguyễn Trãi, ngày 18/3/2020 (PA đã được UBND thành phố phê duyệt) thể hiện nội dung: Diện tích cho thuê: **25,1ha**; Số lượng thửa đất đưa vào đấu giá: tổng cộng 270 thửa đất¹². Tại Phương án thể hiện đơn vị cho thuê các thửa thuộc các tờ bản đồ 11, 14, 15, 16, 19, 21, 22, 36 sử dụng vào mục đích “**đất trồng cây hàng năm khác**”; cho thuê các thửa thuộc tờ bản đồ số 23 sử dụng vào mục đích “**đất trồng lúa**”. Tuy nhiên, tại hợp đồng thuê đất thể hiện đơn vị ký hợp đồng cho thuê đất tại các tờ bản đồ 14, 15, 16, 19, 21, 22, 23 với mục đích sử dụng đất là: vừa trồng lúa và trồng cây hàng năm. Như vậy, đơn vị đấu giá cho thuê đất không đúng như mục đích sử dụng đất thể hiện tại Phương án của đơn vị.

¹² - Tờ bản đồ số 14: theo Phương án có 02 thửa (27, 28); diện tích: 2248,6m²; Tờ bản đồ số 11 có 11 thửa (78); diện tích: 1.724m²; Tờ bản đồ số 15 có 09 thửa; diện tích 9841,9m²; Tờ bản đồ 16 có 03 thửa; diện tích 5853,5m²; Bản đồ số 19 có 43 thửa; diện tích: 41242m²; Bản đồ số 21 có 151 thửa ; diện tích 124.593,8m²; Bản đồ số 22 có 13 thửa; diện tích 17.469m²; Bản đồ 36 có 10 thửa; diện tích 8.226,0m²; Bản đồ số 23 có 48 thửa ; diện tích 42.711,2m².

- Diện tích tại hợp đồng cho thuê đất chênh lệch với diện tích tại trích lục kèm theo Quyết định và sổ bộ theo dõi việc cho thuê đất. Đơn vị giải trình lý do chênh lệch là do trong quá trình sử dụng, các hộ dân cải tạo thêm gò mồi hoặc san gạt mở rộng đường vào khu sản xuất, một số diện tích gần suối bị sạt lở khi có mưa lũ. Tuy nhiên đơn vị không lập phụ lục hợp đồng điều chỉnh diện tích cho thuê.

- Một số hợp đồng thuê đất được ký với mục đích sử dụng là đất trồng cây hàng năm tuy nhiên đơn vị theo dõi tại Sổ bộ quỹ đất ruộng. Qua kiểm tra hiện trạng thực tế là trồng cây hàng năm, đúng với hợp đồng đã ký.

- Đối với việc cho ông Đinh Đình Minh (*tổ 1, phường Nguyễn Trãi*) thuê đất công ích tại hợp đồng ngày 06 tháng 7 năm 2020, thuê 09 thửa (70, 82, 84, 104, 85, 107, 105, 86, 73 thuộc tờ bản đồ số 21) với diện tích **6.945,5m²** (*Sáu nghìn, chín trăm bốn mươi lăm phẩy năm mét vuông*), giá trúng thầu **666đ/m²/năm**, mục đích sử dụng là đất nông nghiệp trồng cây hàng năm, thời hạn thuê đất công ích là 03 năm. Qua kiểm tra, diện tích đất này hiện do Hợp tác xã rau sạch Phương Hồng (*do bà Đinh Thị Trung Dung là Giám đốc Hợp tác xã, địa chỉ: tổ 1, phường Nguyễn Trãi*) sử dụng và không nộp tiền thuê đất công ích (*việc nộp tiền thuê đất là trách nhiệm của người trúng đấu giá và đã ký hợp đồng thuê đất*). Tổng số tiền thuê đất công ích phải nộp trong thời hạn thuê 03 năm là: **13.877.109 đồng** (*Mười ba triệu, tám trăm bảy mươi bảy nghìn, một trăm lẻ chín đồng*).

Kiểm tra tại sổ bộ theo dõi quỹ đất ruộng năm 2020, thể hiện đơn vị không thu tiền của ông Minh đã thuê đất công ích trên cơ sở Biên bản làm việc ngày 15 tháng 3 năm 2021, giữa Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, Phòng Kinh tế thành phố và Giám đốc Hợp tác xã rau sạch Phương Hồng. Tuy nhiên, cá nhân thuê đất công ích là ông Đinh Đình Minh, không phải Hợp tác xã rau sạch Phương Hồng, do đó việc Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi miễn tiền thuê đất công ích cho là ông Đinh Đình Minh là không có cơ sở.

- Kiểm tra xác suất thực tế sử dụng đất, hộ ông Trần Ngọc Quảng (*tổ 3, phường Nguyễn Trãi*) trúng đấu giá và đã ký hợp đồng thuê đất 07 thửa đất (*gồm các thửa đất số 210, 213, 214, 224, 225, 228, 247, tờ bản đồ số 21*) với diện tích **5.080,6m²**, nhận thấy việc sử dụng đất của ông Trần Ngọc Quảng không đúng mục đích. Căn cứ hợp đồng thuê đất công ích không số, ngày 10 tháng 7 năm 2020, đã ký với UBND phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, mục đích thuê đất trong hợp đồng là “*trồng lúa*”. Tuy nhiên, qua kiểm tra tại diện tích này (*5080,6m²*) hiện nay không trồng lúa, thực tế đã đào ao thả cá, mở dịch vụ câu cá “*Lá cọ*”. Hiện trạng trên đất có 01 căn nhà cấp 4, nhiều chòi câu cá, hồ cá, hồ sen...

Tại thời điểm thanh tra, UBND phường Nguyễn Trãi cung cấp Bản cam kết ngày 12/7/2014 của ông Trần Ngọc Quảng, trong đó năm 2014 ông Trần Ngọc Quảng ký hợp đồng thuê đất công ích với UBND phường Nguyễn Trãi, xây dựng nhà tam (*ngang 11m x dài 17m, diện tích 187m²*) để chăn nuôi làm vườn ao thả cá. Đồng thời ông Trần Ngọc Quảng cam kết khi nhà nước quy

hoạch xây dựng, gia đình ông Quảng sẽ tự nguyện tháo dỡ, không đòi hỏi đền bù. Như vậy, nội dung cam kết của ông Trần Ngọc Quảng tại Bản cam kết ngày 12/7/2014 là đúng theo yêu cầu tại Kết luận số 11/KL-TTr, ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Thanh tra tỉnh Kon Tum về công tác quản lý, sử dụng đất công tại một số xã, phường trên địa bàn tỉnh Kon Tum: “*yêu cầu UBND phường Nguyễn Trãi làm việc với các hộ dân thuê đất công ích 5% để sản xuất nông nghiệp nhưng đã xây dựng nhà kiên cố công trình xây dựng trên đất thuê; tránh tình trạng khiếu kiện, yêu cầu bồi thường, hỗ trợ công trình khi thu hồi lại đất cho thuê*”.

4.3. Diện tích đất nghĩa địa thuộc tổ 3 phường Nguyễn Trãi

Khu vực này, trước đây (*trước năm 2019*) là đất nghĩa địa. Đến năm 2019, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi xây dựng phương án cho thuê đất tại khu vực này.

a) Kiểm tra trình tự, thủ tục tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất

* Ngày 10/6/2019, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi xây dựng phương án số 01/PA-UBND, kèm theo Tờ trình số 54/TTr-UBND, ngày 19/7/2019 gửi UBND thành phố về việc đề nghị phê duyệt Phương án cho thuê đất công ích bằng hình thức đấu giá đất tại vùng đất nghĩa địa cũ, thuộc tổ 3, phường Nguyễn Trãi với tổng diện tích **14.454,2m² (1,4ha)** được chia thành **08** thửa đất, thuộc tờ bản đồ số 37, 38. Mục đích sử dụng đất: cho thuê để sử dụng vào mục đích trồng cây hàng năm. Thời hạn thuê đất là 05 năm.

Trên cơ sở Tờ trình số 1348/TTr-TN&MT, ngày 24/7/2019 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố. Ngày 09 tháng 8 năm 2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 3234/QĐ-UBND, về việc phê duyệt Phương án đấu giá cho thuê đất công ích tại phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi tổ chức đấu giá cho thuê quỹ đất công ích sử dụng và mục đích sản xuất đất nông nghiệp, có 03 hộ tham gia đấu giá và trúng đấu giá gồm các ông, bà: ông Trần Lạch, bà Lê Thị Tiểu Ni (*sau đó bà Lê Thị Tiểu Ni đã có đơn xin rút hồ sơ đấu giá*), ông Hoàng Văn Luyện. Việc tổ chức đấu giá đã được lập thành biên bản.

b) Qua kiểm tra đối chiếu Quyết định phê duyệt phương án với hợp đồng thuê đất

- Tổng số thửa UBND phường Nguyễn Trãi ký hợp đồng cho thuê là **06** thửa/8 thửa với tổng diện tích 1,4ha.

- UBND phường Nguyễn Trãi ký hợp đồng cho thuê đất với hộ bà Nguyễn Thị Thanh Hiệp, diện tích 2.000m², hợp đồng không thể hiện số thửa, số tờ bản đồ, qua đối chiếu diện tích tại hợp đồng cho thuê không trùng với các thửa theo Quyết định đã được phê duyệt.

- Theo Quyết định số 3234/QĐ-UBND, ngày 09/8/2019 về việc phê duyệt Phương án đấu giá cho thuê đất công ích tại phường Nguyễn Trãi, thành phố

Kon Tum thì khu vực đất công ích (*khu nghĩa địa cũ*) thuộc tổ 3 phường Nguyễn Trãi có tổng diện tích 14.454,2m², gồm 08 thửa đất.

Tại Biên bản đấu giá ngày 06 tháng 11 năm 2019 chỉ có 02 người tham gia và trúng đấu giá/2 thửa, diện tích 5.254m² (*ông Hoàng Văn Luyến trúng đấu giá thửa đất số 94, tờ bản đồ số 37, diện tích 2.254 m², ông Trần Lạch trúng đấu giá thửa đất số 126, tờ bản đồ số 38, diện tích 3.000 m²*) tuy nhiên đến năm 2021 đơn vị mới ký hợp đồng cho thuê đất với hộ Trần Lạch, ông Hoàng Văn Luyến. Đơn vị giải trình rằng đã mời các hộ lên làm việc và các hộ có đơn trình bày xin rút lại hồ sơ đấu giá vì lý do: đất khu nghĩa địa tại tổ 3 còn rậm rạp, không có nước để canh tác hoa màu, và đề nghị UBND phường phát dọn đồi với diện tích này, một số ngôi mộ của các hộ trước đây đang trong thời gian chờ hốt để cải táng nên chưa dám làm tại các phần diện tích này. Vì vậy bộ phận tham mưu chưa ký hợp đồng cho thuê đất đối với 02 hộ nêu trên. Như vậy, UBND phường chưa xử lý một số ngôi mộ của các hộ trước đây, chưa làm sạch diện tích đất này đã tham mưu UBND thành phố phê duyệt phương án đấu giá cho thuê đất, dẫn đến việc các hộ dân trúng đấu giá nhưng không sử dụng được diện tích trúng đấu giá, phải rút hồ sơ đấu giá.

Qua kiểm tra, UBND phường Nguyễn Trãi đã ký toàn bộ 06 hợp đồng thuê đất¹³/07 thửa đất/06 hộ, tổng diện tích **12.934m²**, tuy nhiên đơn vị không cung cấp được biên bản tổ chức đấu giá đối với các hộ hợp đồng thuê đất này.

4.4. Thửa số 61 và 63, tờ bản đồ số 55, tổ 5, phường Nguyễn Trãi, diện tích 0,95ha (gần khu công nghiệp Hòa Bình).

Diện tích đất này trước đây (*khoảng năm 1996*), có 02 hộ là bà Vũ Thị Đức và ông Nguyễn Ngọc Tập sử dụng để trồng cây hàng năm với tổng diện tích khoảng 8.000m². Hiện nay, toàn bộ vị trí này thuộc Dự án Mở rộng không gian đô thị phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum kết hợp khai thác quỹ đất. Ông Nguyễn Ngọc Tập (*ký hợp đồng năm 2017, diện tích ký hợp đồng là 4.000m² tại thửa số 61 tờ bản đồ số 55*) đã bàn giao mặt bằng cho Dự án, với diện tích **4.966m²**. Diện tích còn lại (*4.189m²*), bà Vũ Thị Đức chưa bàn giao mặt bằng cho Dự án, hiện bà Đức đang đề nghị được bồi thường phần diện tích này vì bà Đức cho rằng phần diện tích này do bà khai hoang (*không ký hợp đồng cho thuê đất với UBND phường Nguyễn Trãi, bà Đức có khiếu nại đòi lại đất vì cho rằng đất do gia đình khai hoang, nội dung khiếu nại đã được Chủ tịch UBND thị xã, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết năm 2008*)¹⁴.

4.5. Ngoài 03 vị trí đất công ích nêu trên (Khu vực trồng cây lâu năm tổ 3 tổ 5; Vùng Hà Đun, ông Bài, ông Trí, bà Luyến; Nghĩa địa tổ 3; thửa 61,63 tờ

¹³ Hợp đồng ký với bà Nguyễn Thị Thanh Hiệp, ông Đỗ Thanh Quang không đề ngày tháng năm. Hợp đồng ký với ông Nguyễn Văn Đông ngày 24/12/2021,

¹⁴ Vụ việc của bà Vũ Thị Đức (*chồng là ông Vũ Đức Hùng*) đã được Chủ tịch UBND thị xã Kon Tum đã giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 1109/QĐ-CTUBND ngày 12/8/2008, được Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết khiếu nại lần hai tại Quyết định số 3580/QĐ-GQKNTC, ngày 14/11/2008 với nội dung: “không công nhận nội dung khiếu nại”.

bản đồ số 55, tờ 5), Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đang quản lý vị trí đất tại **đường vành đai trường trung cấp nghề**. Diện tích đất đường vành đai của các hộ dân đã được nhà nước thu hồi năm 2019 để phục vụ công trình đường giao thông với diện tích **6.420m²**. Tuy nhiên, công trình chưa thực hiện thi công, đất để trống nên các hộ tận dụng canh tác.

Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đã cho 05 hộ thuê đất canh tác sản xuất trên phần đất thuộc diện tích đường vành đai với diện tích 6.420m² để tăng thu ngân sách. Đơn vị cho thuê với đơn giá 300.000 đồng/sào/ năm, không thông qua đấu giá. Qua kiểm tra, có 01 hộ đơn vị cho thuê với đơn giá 200.000 đồng/1.000m²/ năm.

4.6. Về việc thu tiền cho thuê đất công ích

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu do UBND phường Nguyễn Trãi cung cấp trong đó có: “**Sổ bộ quỹ đất ruộng**”, “**Sổ bộ quỹ đất vườn cây**” từ năm 2020 đến năm 2022 (*thời kỳ Thanh tra*), danh sách các thửa đất công ích nằm trong diện tích đất phải thu hồi thuộc Dự án Mở rộng không gian đô thị phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum kết hợp với khai thác quỹ đất đã thể hiện: Số tiền thuê đất công ích phải thu, Số tiền đã thu, Số tiền còn nợ, Số tiền đơn vị đã nộp ngân sách nhà nước được quản lý theo dõi như sau¹⁵:

*** Năm 2020**

- Số tiền thuê đất công ích năm 2020, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi phải thu là **414.436.637**, đồng (*Bốn trăm mười bốn triệu, bốn trăm ba mươi sáu ngàn, sáu trăm ba mươi bảy đồng*), gồm:

+ Thu nợ các năm trước chuyển sang: **159.300.613** đồng.

+ Thu tiền cho thuê đất công ích năm 2020: **252.084.024** đồng.

- Số tiền thuê đất công ích đã thu và nộp vào ngân sách nhà nước là **181.819.790**, đồng (*Một trăm tám mươi một triệu, tám trăm mười chín ngàn, bảy trăm chín mươi đồng*).

- Số tiền đất công ích còn nợ: **232.616.847** đồng (*Hai trăm ba mươi hai triệu, sáu trăm mười sáu ngàn, tám trăm bốn mươi bảy đồng*).

*** Năm 2021**

- Số tiền thuê đất công ích Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi phải thu là **342.676.217 đồng** (*Ba trăm bốn mươi hai triệu, sáu trăm bảy mươi sáu ngàn, hai trăm mười bảy đồng*).

+ Thu nợ các năm trước chuyển sang: **232.616.847** đồng.

+ Thu tiền cho thuê đất công ích năm 2021: **110.059.370** đồng (*số tiền phải thu giảm do có một số thửa đất công ích nằm trong diện tích đất phải thu*

¹⁵ Số liệu được lấy theo Báo cáo số 11/BC-UBND ngày 02 tháng 1 năm 2024 của UBND phường Nguyễn Trãi về việc giải trình một số nội dung liên quan đến kết quả thanh tra.

hồi thuộc Dự án Mở rộng không gian đô thị phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum kết hợp với khai thác quỹ đất).

- Số tiền thuê đất công ích đã thu và nộp vào ngân sách nhà nước là **235.539.386** đồng. *(Hai trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm ba mươi chín ngàn ba trăm tám mươi sáu đồng).*

- Số tiền đất công ích còn nợ: **107.136.831** đồng *(Một trăm lẻ bảy triệu, một trăm ba mươi sáu ngàn, tám trăm ba mươi một đồng).*

*** Năm 2022**

- Số tiền thuê đất công ích Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi phải thu là **220.453.143** đồng *(Hai trăm hai mươi triệu, bốn trăm năm mươi ba ngàn, một trăm bốn mươi ba đồng).*

+ Thu nợ các năm trước chuyển sang: **107.136.831** đồng.

+ Thu tiền cho thuê đất công ích năm 2022: **113.316.312** đồng *(số tiền phải thu giảm do có một số thửa đất công ích nằm trong diện tích đất phải thu hồi thuộc Dự án Mở rộng không gian đô thị phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum kết hợp với khai thác quỹ đất).*

- Số tiền thuê đất công ích đã thu và nộp vào ngân sách nhà nước là **96.821.833** đồng *(Chín mươi sáu triệu, tám trăm hai mươi một ngàn tám trăm ba mươi ba đồng).*

- Số tiền đất công ích còn nợ: **123.631.310** đồng *(Một trăm hai mươi ba triệu, sáu trăm ba mươi một ngàn, ba trăm mười đồng).*

Tuy nhiên, trong công tác quản lý đất công ích, đơn vị quản lý theo dõi các hộ thuê đất chưa chặt chẽ, cụ thể:

- Đơn vị ký hợp đồng cho thuê đất với ông Võ Minh Hưng *(Hợp đồng không số, ngày 06/7/2020, diện tích 1.981,3m², cây hàng năm khác, tại thửa số 39,68,99,100, tờ số 21, đơn giá 650đ/m², thời gian từ tháng 7/2020-31/12/2022)* nhưng tại sổ bộ quỹ đất ruộng *(từ năm 2020-2021)* thể hiện ông Hưng chưa ký hợp đồng. Đến năm 2021, diện tích này nằm trong Dự án mở rộng không gian đô thị. Do đó, đơn vị không theo dõi việc thu nộp tiền của ông Hưng trong thời gian thuê đất công ích trong năm 2020: 1.263.600 đồng *(Một triệu hai trăm sáu mươi ba ngàn sáu trăm đồng).*

- Đơn vị không cung cấp biên bản tổ chức thực hiện các buổi đấu giá nên Đoàn thanh tra không có cơ sở xác định chính xác số hộ trúng đấu giá, số hộ đã ký hợp đồng thuê đất công ích, đồng thời việc theo dõi số tiền nợ qua các năm của đơn vị không chính xác, không khoa học *(sổ bộ không thể hiện số tờ bản đồ, số thửa đất cho thuê, địa chỉ đất cho thuê mà đơn vị quản lý theo dõi theo mục đích sử dụng đất)* do đó Đoàn thanh tra không có cơ sở để xác định chính xác số tiền thuê đất công ích nợ qua các năm.

*** Về việc đôn đốc thu nợ tiền thuê đất công ích:** Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi không cung cấp được Văn bản liên quan đến việc chỉ đạo,

đơn đốc thu nợ tiền thuê đất công ích trong giai đoạn năm 2020 đến năm 2022, dẫn đến số nợ phải thu chuyển qua năm 2023 là: **123.631.310** đồng (*Một trăm hai mươi ba triệu, sáu trăm ba mươi một ngàn, ba trăm mười đồng chẵn*).

5. Việc thực hiện Kết luận số 11/KT-TTr ngày 18/7/2018 của Thanh tra tỉnh Kon Tum về công tác quản lý, sử dụng đất công tại một số xã, phường trên địa bàn thành phố Kon Tum.

Tổng số kiến nghị Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi phải thực hiện là 06 kiến nghị, gồm:

- Cho thuê đất công ích phải thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND, ngày 20/7/2015 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành quy định về quản lý, sử dụng quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Làm việc với các hộ dân thuê đất công ích 5% để sản xuất nông nghiệp nhưng đã xây dựng nhà kiên cố công trình xây dựng trên đất thuê; tránh tình trạng khiếu kiện, yêu cầu bồi thường, hỗ trợ công trình khi thu hồi lại đất cho thuê.

- Rà soát, thống kê toàn bộ diện tích đất nhỏ lẻ trong khu dân cư, báo cáo UBND thành phố để xây dựng phương án đấu giá QSD đất theo quy định, nhằm tăng nguồn thu cho ngân sách, đưa đất vào sử dụng có hiệu quả.

- Chỉ đạo, nhắc nhở kế toán mở sổ theo dõi; phản ánh các khoản thu, chi từ việc cho thuê quỹ đất công tại địa phương theo quy định hiện hành của Luật ngân sách nhà nước, Luật kế toán và các văn bản pháp luật khác có liên quan; đồng thời đơn đốc thu hồi công nợ đối với các hộ gia đình thuê đất nhưng còn nợ tiền thuê đất,

- Tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với từng tổ chức, cá nhân có liên quan đã để xảy ra những khuyết điểm, tồn tại mà Đoàn thanh tra đã nêu.

- Kiểm tra lại diện tích thực tế các hộ dân thuê để điều chỉnh hợp đồng cho thuê theo đúng diện tích thực tế.

Ngày 24 tháng 2 năm 2021, Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 03/QĐ-Tr ngày 22/02/2021 của Thanh tra thành phố, về việc kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra do UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, UBND thành phố, đã kiểm tra Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi trong việc thực hiện Kết luận số 11/KL-TTr của Thanh tra tỉnh Kon Tum. Ngày 19/4/2021, Thanh tra thành phố ban hành Thông báo số 04/TB-TTr, thông báo kết quả kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra do Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố và Thanh tra thành phố ban hành, kết quả đơn vị đã thực hiện xong các kiến nghị tại Kết luận thanh tra số 11/KT-TTr.

IV. VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Việc triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của đơn vị và của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

Hàng năm, đơn vị đã xây dựng các kế hoạch¹⁶ triển khai thực hiện công tác PCTN, chỉ đạo cán bộ, công chức, người lao động nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện các giải pháp PCTN trên địa bàn phường nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những biểu hiện tiêu cực, hành vi tham nhũng, lãng phí, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

1.2. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

UBND phường đã thường xuyên quán triệt, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về PCTN, tiêu cực theo các Kế hoạch sau: Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2020 về việc triển khai công tác phòng chống tham nhũng trên địa bàn phường Nguyễn Trãi năm 2020; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 18/02/2021 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 03/2/2021 về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2022, về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn phường Nguyễn Trãi quý IV năm 2022: trong đó, có lồng ghép tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị:

- Đơn vị đã công khai các quy trình, thủ tục giải quyết công việc, thủ tục hành chính, công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, phân bổ dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm.

- Niêm yết công khai Quyết định số 4289/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy chế tiếp nhận, quản lý và xử lý thông tin phản ánh về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp qua đường dây nóng và hộp thư điện tử của UBND thành phố tại trụ sở làm việc.

¹⁶ Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2020 của UBND phường Nguyễn Trãi về việc triển khai thực hiện công tác PCTN trên địa bàn phường năm 2020; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2021 của UBND phường Nguyễn Trãi về việc triển khai công tác phòng chống tham nhũng trên địa bàn phường năm 2021; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2021 của UBND phường Nguyễn Trãi về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2022, về thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn phường Nguyễn Trãi; Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022, về triển khai công tác phòng chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn phường Nguyễn Trãi.

2.2. Việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; việc xử lý trách nhiệm, thu hồi và yêu cầu bồi thường trong các vụ việc vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Hàng năm, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị¹⁷.

2.3. Việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, thực hiện quy định về tặng quà, nộp lại quà tặng.

Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đã niêm yết công khai nội quy, quy chế làm việc tại đơn vị, yêu cầu cán bộ, công chức thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Trong 03 năm (2020-2022), UBND phường Nguyễn Trãi không có trường hợp tặng quà, nộp lại quà tặng.

2.4. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

Công tác niêm yết thủ tục hành chính tại đơn vị được thực hiện đúng quy định; nội dung niêm yết công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành của thủ tục hành chính; Thực hiện nghiêm túc việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của Chính phủ và các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên theo quy định.

2.5. Việc kê khai, công khai bản kê khai, xác minh, công khai kết quả xác minh tài sản thu nhập theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

Trong 03 năm (2020-2022) đơn vị cung cấp được 31 bản kê khai tài sản, thu nhập, đã tiến hành công khai các bản kê khai thông qua cuộc họp cơ bản đảm bảo theo đúng quy định. Tuy nhiên còn một số tồn tại sau:

- Không có Biên bản họp công khai hoặc Thông báo niêm yết công khai đối với các bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2020.

- Các bản kê khai tài sản, thu nhập còn thể hiện thiếu thông tin, không đảm bảo theo đúng quy định theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ như: Bản kê khai không thể hiện Bản kê khai lần đầu hay hàng năm, không ghi thu nhập trong năm của người kê khai, của vợ/chồng của người kê khai.

Đến nay, chưa có trường hợp nào cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thẩm tra, xác minh về tài sản, thu nhập.

¹⁷ - Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020, về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của UBND phường Nguyễn Trãi năm 2020.

- Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2021, về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của UBND phường Nguyễn Trãi năm 2021.

- Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022, về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của UBND phường Nguyễn Trãi năm 2022.

2.6. Việc chuyển đổi vị trí công tác:

Trong 03 năm, tại Ủy ban nhân dân phường có 01 trường hợp chuyển đổi vị trí công tác, cụ thể: theo Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 và Văn bản số 246/TB-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố, đơn vị đã thực hiện chuyển đổi 01 vị trí công tác: điều động ông Nguyễn Văn Hiệp - Công chức địa chính - xây dựng phường Nguyễn Trãi đến nhận công tác tại UBND xã Vinh Quang; điều động ông Trịnh Văn Kế, Công chức địa chính - xây dựng xã Vinh Quang đến nhận công tác tại UBND phường Nguyễn Trãi.

2.7. Việc thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra:

* *Kết luận 1272/KLTT-SGTVT ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum.*

- Tổng số kiến nghị phải thực hiện: 04 kiến nghị.

- Tổng số kiến nghị đã thực hiện: 04 kiến nghị, trong đó có 02 kiến nghị là nhiệm vụ thường xuyên, 01 kiến nghị xử lý về kinh tế, 01 kiến nghị xử lý hành chính. Kết quả: đã thực hiện việc nộp số tiền sai phạm 4.592.966 đồng theo Quyết định số 315/QĐ-SGTVT ngày 26/7/2021 (*Giấy nộp tiền ngày 04 tháng 8 năm 2021*) và tiến hành kiểm điểm rút kinh nghiệm 01 tập thể và 02 cá nhân.

- Tổng số kiến nghị chưa thực hiện xong: 0 kiến nghị.

* *Kết luận số 02/KL-TTr ngày 12/7/2022 của Chánh Thanh tra thành phố về việc thanh tra công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (cấp lần đầu).*

- Tổng số kiến nghị phải thực hiện: 02 kiến nghị.

- Tổng số kiến nghị đã thực hiện: 02 kiến nghị, cụ thể:

(1) Tổ chức quán triệt công chức Địa chính – Xây dựng phường: chấn chỉnh công tác tổ chức lấy ý kiến khu dân cư về nguồn gốc đất và thời điểm sử dụng đất, công tác xác nhận nội dung hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp, công tác xác minh nguồn gốc đất phải đảm bảo có cơ sở chính xác, xác nhận đúng theo nội dung quy định (*Thông báo số 119/TB-UBND ngày 02/11/2022 thông báo kết luận giao ban tháng 10/2022 của Chủ tịch UBND phường Nguyễn Trãi*).

(2) Phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố cập nhật, chỉnh lý bản sao hồ sơ địa chính theo quy định tại Điều 25 Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính (*Công văn số 262/CV-UBND ngày 31/10/2022 của UBND phường Nguyễn Trãi*).

- Tổng số kiến nghị chưa thực hiện xong: 0 kiến nghị.

* *Kết luận thanh tra 1595/KL-TTCP ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Thanh tra Chính phủ.*

Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 18/01/2023 về triển khai khắc phục những tồn tại, hạn chế tại Kết luận thanh tra 1595/KL-TTCTP ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Thanh tra Chính phủ.

- Tổng số kiến nghị phải thực hiện: 03 kiến nghị.

- Tổng số kiến nghị đã thực hiện: 02 kiến nghị, cụ thể:

(1) Nộp vào Ngân sách tiền quản lý sử dụng quỹ đất công ích 5 % của phường: 4.561.141 đồng.

(2) Tiến hành kiểm điểm tổ chức và cá nhân có liên quan: Đơn vị đã tiến hành kiểm điểm đối với 01 tập thể và 02 cá nhân (*Tập thể UBND phường Nguyễn Trãi, ông Nguyễn Văn Hiệp - nguyên công chức địa chính xây dựng phường, ông Nguyễn Thành Cơ - nguyên Chủ tịch UBND phường*).

- Tổng số kiến nghị chưa thực hiện: 01 kiến nghị, cụ thể:

(1) Rà soát toàn bộ quỹ đất công ích tại địa phương theo Kết luận thanh tra số 11/KL-TTr, ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc thanh tra công tác quản lý, sử dụng đất công tại một số xã, phường trên địa bàn thành phố Kon Tum.

2.8. Việc xử lý tin báo, giải quyết tố cáo về dấu hiệu tham nhũng trong nội bộ, theo chức năng quản lý Nhà nước: Giai đoạn 2020-2022, trên địa bàn phường Nguyễn Trãi không tiếp nhận, xử lý trường hợp nào có dấu hiệu về tham nhũng.

2.9. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về phòng, chống tham nhũng: đơn vị thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng hằng tuần cơ bản đầy đủ.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của đơn vị: Không có.

- Kết quả tiếp nhận, giải quyết phản ánh, khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

V. TRÁCH NHIỆM THỦ TRƯỞNG TRONG VIỆC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:

1. Kết quả tiếp công dân:

- Trong 03 năm, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đã tổ chức 173 lượt tiếp công dân thường xuyên và định kỳ/29 người¹⁸, nội dung tiếp công dân chủ yếu là tiếp nhận đơn thư kiến nghị, phản ánh, đã được Ủy ban nhân dân phường giao công chức phụ trách các lĩnh vực liên quan kiểm tra, giải quyết cho công dân. Kết quả được cập nhật đầy đủ trong Sổ theo dõi tiếp công dân của Ủy ban nhân dân phường.

¹⁸ Năm 2020: 55 lượt/10 người; Năm 2021: 59 lượt/09 người; Năm 2022: 59 lượt/08 người.

- Ủy ban nhân dân phường đã ban hành nội quy tiếp công dân¹⁹, Quy chế phối hợp tiếp công dân và niêm yết tại phòng Tiếp công dân²⁰; phân công nhiệm vụ cho công chức tiếp công dân²¹; thông báo lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ²².

Qua kiểm tra, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đã bố trí Phòng tiếp công dân riêng, Phòng tiếp công dân có dán bảng hiệu để Nhân dân nhận biết, có bàn, ghế đầy đủ tạo điều kiện thuận lợi khi công dân đến liên hệ, niêm yết các văn bản liên quan, nội quy, quy chế đầy đủ, có lịch tiếp công dân và số điện thoại lãnh đạo.

2. Công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý và giải quyết đơn thư

Tổng số đơn thư Ủy ban nhân dân phường tiếp nhận (*tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2022*): 35 đơn²³ kiến nghị, phản ánh, về các nội dung sau: về đất đai: 22 đơn, về môi trường: 06 đơn, nội dung khác: 07 đơn. Đơn thuộc thẩm quyền: 33 đơn, đơn không thuộc thẩm quyền: 02 đơn. Kết quả: đã giải quyết xong 33 đơn, trong đó có 04 trường hợp rút lại đơn. Qua kiểm tra các hồ sơ do Ủy ban nhân dân phường cung cấp, nhận thấy:

- Nhìn chung, các đơn tiếp nhận được Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi phân loại, xử lý đơn cơ bản đúng theo quy định tại Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2014 và Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ, quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; tiến hành giải quyết và ban hành thông báo kết quả cho công dân được biết; ghi chép các thông tin trong Sổ theo tiếp nhận, theo dõi đơn thư khiếu nại, tố cáo. Các vụ việc sau khi giải quyết xong đã sắp xếp, lưu trữ hồ sơ công việc.

- Còn một số đơn thư khi tiếp nhận, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi chưa đóng dấu Công văn đến để có cơ sở xác định ngày tiếp nhận và thời gian giải quyết đơn; Các trường hợp tranh chấp đất đai, sau khi nhận đơn Ủy ban

¹⁹ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND phường Nguyễn Trãi về việc ban hành nội quy tiếp công dân; Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 22/7/2021, về việc ban hành nội quy tiếp công dân tại trụ sở UBND phường Nguyễn Trãi.

²⁰ Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của Chủ tịch UBND phường Nguyễn Trãi về việc ban hành quy chế phối hợp tiếp công dân tại trụ sở UBND phường Nguyễn Trãi ; Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 về việc ban hành Quy chế phối hợp tiếp công dân tại trụ sở UBND phường Nguyễn Trãi nhiệm kỳ 2021-2016.

²¹ Thông báo số 04/TB-UBND ngày 30/01/2020 của Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi về việc phân công nhiệm vụ cho công chức tiếp dân, trực tiếp xử lý đơn thư của công dân (phân công Trần Thị Long - Công chức Văn phòng - Thống kê); Thông báo số 69/TB-UBND ngày 21/7/2021, về việc phân công nhiệm vụ cho công chức tiếp công dân, trực tiếp xử lý đơn thư của công dân (phân cho bà Lê Thị Hà - Công chức Tư pháp - Hộ tịch)

²² Thông báo số 38/TB-UBND ngày 21/7/2022, về lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND phường và tiếp công dân thường xuyên của người được phân công kiêm nhiệm việc tiếp công dân năm 2022.

²³ Năm 2020: Tiếp nhận 11 đơn kiến nghị, phản ánh. Nội dung: đất đai: 04 đơn; môi trường: 03 đơn; lĩnh vực khác: 04 đơn

- Năm 2021: Tiếp nhận 13 đơn kiến nghị. Nội dung: đất đai, xây dựng: 06 đơn; môi trường: 02 đơn; lĩnh vực khác: 05 đơn.

- Năm 2022: Tiếp nhận 11 đơn kiến nghị. Nội dung: đất đai: 05 đơn; Môi trường: 02 đơn; lĩnh vực khác: 04 đơn.

nhân dân phường chưa thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 27 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Đối với các nội dung trên, trong năm 2022, Thanh tra thành phố đã tiến hành kiểm tra và ban hành Thông báo số 21/TB-TTr ngày 10 tháng 10 năm 2022 về kết quả kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện Kết luận thanh tra và thực hiện pháp luật về công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tại Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi. UBND phường Nguyễn Trãi đã ban hành Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2022 về phát huy ưu điểm, khắc phục những tồn tại, hạn chế theo Thông báo nêu trên.

3. Việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo:

Ủy ban nhân dân phường thực hiện tương đối nghiêm túc việc báo cáo về công tác tiếp công dân, xử lý và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh theo Công văn 494/UBND-NC ngày 18 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố, về chế độ báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và Văn bản số 387/TTr-TH ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Thanh tra thành phố²⁴.

4. Việc chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm công tác tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư:

Qua kiểm tra, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, Đơn vị đã chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm công tác tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư đảm bảo theo quy định (*Chủ tịch UBND phường, định mức 100.000 đồng/ngày và 01 công chức được phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn, định mức 50.000 đồng/ngày*). Tổng số tiền chi trả cho công tác tiếp công dân, tiếp nhận đơn trong 03 năm là **25.800.000**, đồng.

C. KẾT LUẬN

1. Về quản lý tài chính, ngân sách:

Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đã thực hiện công tác quản lý, công khai tài chính, ngân sách và mở sổ, khóa sổ, hạch toán các khoản thu, chi ngân sách cơ bản đảm bảo theo quy định. Tuy nhiên, qua kiểm tra còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Đơn vị không thực hiện việc mở sổ theo dõi công cụ, dụng cụ trong 03 năm (2020, 2021, 2022).

- Một số tài sản khi mua sắm không xin chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố theo Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản

²⁴ Trong kỳ kiểm tra, UBND phường Nguyễn Trãi còn thiếu Báo cáo của các tháng tháng 01 năm 2020, tháng 3, 7, 12 năm 2021 và tháng 01, 02 năm 2022.

lý của tỉnh Kon Tum, ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của HĐND tỉnh.

- Một số nội dung chi thiếu chứng từ trung gian, danh sách ký nhận không đầy đủ, không có đề xuất, xuất dùng, không có hợp đồng, hợp đồng không ghi ngày, tháng, không có biên bản kiểm tra hiện trạng, hóa đơn xuất trước ngày phát hành phiếu chi.

- Đơn vị sử dụng kinh phí được giao thực hiện kiểm kê đất đai và lập bảng đồ hiện trạng sử dụng đất để chi cho nội dung khác, không đúng mục tiêu nguồn kinh phí được cấp với số tiền **8.799.240 đồng** (*kinh phí được giao để thực hiện kiểm kê đất đai và lập bảng đồ hiện trạng sử dụng đất: 68.509.000 đồng, UBND phường thực tế đã thanh toán với số tiền 59.709.760 đồng (thanh toán tiền thuế tư vấn cho Viện quy hoạch và thiết kế nông nghiệp), số tiền còn lại 8.799.240 đồng đơn vị chi cho nội dung khác*).

- Chi trùng lặp với tổng số tiền **6.180.963 đồng** (*Sáu triệu, một trăm tám mươi ngàn, chín trăm sáu mươi ba đồng*).

2. Về quản lý đầu tư xây dựng:

Qua kiểm tra, trong quá trình triển khai cũng như quá trình thực hiện đầu tư xây dựng, đơn vị chấp hành tốt các quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng. Công tác quản lý sử dụng nguồn vốn, công tác đấu thầu, chỉ định thầu, nghiệm thu thanh toán và các thủ tục hồ sơ pháp lý phù hợp và chấp hành đúng các quy định Nhà nước về đầu tư xây dựng như: Luật Xây dựng, Luật đấu thầu, các thông tư Nghị định hướng dẫn quản lý đầu tư xây dựng.

3. Về thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng:

Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đã triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, tham nhũng như: xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, thực hiện quy định về tặng quà, nộp lại quà tặng; kê khai, công khai bản kê khai, xác minh, công khai kết quả xác minh tài sản thu nhập; Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức; việc thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra. Tuy nhiên, qua thanh tra vẫn còn một số tồn tại sau:

- Các bản kê khai tài sản, thu nhập còn thể hiện thiếu thông tin, không đảm bảo theo đúng quy định theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ như: Bản kê khai không thể hiện Bản kê khai lần đầu hay hàng năm, không ghi thu nhập trong năm của người kê khai, của vợ/chồng của người kê khai.

- Hiện nay còn 01 kiến nghị chưa thực hiện xong theo Kết luận thanh tra 1595/KL-TTTP ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Thanh tra Chính phủ.

4. Trách nhiệm thủ trưởng trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi đã sắp xếp phòng tiếp dân, ban hành

nội quy, quy chế, lịch tiếp công định kỳ của lãnh đạo đơn vị và niêm yết theo đúng quy định của Luật tiếp công dân năm 2013; chi trả chế độ cho người công chức phụ trách công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại theo quy định.

Tồn tại: còn một số đơn thư khi tiếp nhận, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi chưa đóng dấu Công văn đến để có cơ sở xác định ngày tiếp nhận và thời gian giải quyết đơn; Các trường hợp tranh chấp đất đai, sau khi nhận đơn Ủy ban nhân dân phường chưa thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 27 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

5. Việc quản lý và sử dụng đất công trên địa bàn:

Công tác quản lý đất công ích trên địa bàn UBND phường Nguyễn Trãi (trong thời kỳ Thanh tra) chưa thực sự rút kinh nghiệm, khắc phục sai sót sau Kết luận số 11/KT-TTr, ngày 18/7/2018 của Thanh tra tỉnh Kon Tum “về công tác quản lý, sử dụng đất công tại một số xã, phường trên địa bàn thành phố Kon Tum; Công tác tổ chức đấu giá, ký hợp đồng thuê đất công ích chưa đảm bảo trình tự, thủ tục quy định tại Quyết định số: 31/2015/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh Kon Tum, quy định “Về quản lý, sử dụng quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích đất công ích của xã, phường, Thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum”, dẫn đến những tồn tại sau:

- Đối với việc cho thuê đất, diện tích trong Hợp đồng không phù hợp với diện tích trong trích lục kèm theo Quyết định phê duyệt phương án đấu giá, số bộ theo dõi việc cho thuê đất tuy nhiên đơn vị không lập phụ lục hợp đồng điều chỉnh diện tích cho thuê.

- Không lập biên bản kết quả thực hiện các cuộc đấu giá theo quy định đối với 75 hộ tham gia đấu giá thuê đất công ích trên địa bàn (05 hộ khu vực nghĩa địa, 70 hộ khu vực Hà Đun, ông Bài, ông Trí, bà Luyến).

- Việc UBND phường Nguyễn Trãi không thu tiền hợp đồng thuê đất đối với ông Đinh Đình Minh diện tích **6.945,5m²** x đơn giá **666** đồng/m²/năm, trong 03 năm với số tiền **13.877.109 đồng** (Mười ba triệu, tám trăm bảy mươi bảy nghìn, một trăm lẻ chín đồng) là không đúng quy định.

UBND phường Nguyễn Trãi chưa có biện pháp xử lý kiên quyết, việc ông Đinh Đình Minh để Hợp tác xã rau sạch Phương Hồng sử dụng diện tích công ích **6.945,5m²** (tại thửa số 70, 82, 84, 104, 85, 107, 105, 86, 73 thuộc tờ bản đồ số 21) do ông Đinh Đình Minh ký hợp đồng thuê đất với UBND phường Nguyễn Trãi (hợp đồng không số, ngày 10/7/2020) là không đúng quy định, đồng thời, UBND phường Nguyễn Trãi cho Hợp tác xã miễn tiền thuê đất (Biên bản làm việc ngày 15 tháng 3 năm 2021) là sai chủ thể ký hợp đồng thuê đất. (Hợp tác xã rau sạch Phương Hồng là tổ chức, do đó không phải là đối tượng

được thuê đất công ích theo quy định tại khoản 3 Điều 132 Luật Đất đai năm 2013; Khoản 1 Điều 6 Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015, của Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Việc theo dõi, quản lý quỹ đất công trên địa bàn chưa chặt chẽ. Sổ sách quản lý đất công đơn vị xác lập chưa khoa học (*tại số bộ không thể hiện số tờ bản đồ, số thửa đất cho thuê, địa chỉ đất cho thuê mà đơn vị quản lý theo dõi theo mục đích sử dụng đất, cá biệt một số hộ dân đơn vị theo dõi tại số bộ là quỹ đất ruộng (đất lúa), nhưng hợp đồng thuê đất và thực tế các hộ dân trồng cây hàng năm*).

- Việc cập nhật theo dõi số nợ chưa chính xác, chưa đầy đủ²⁵ dẫn đến số tiền còn nợ chuyển qua các năm chưa đúng. Tuy nhiên, vì hồ sơ cung cấp không đủ biên bản tổ chức trúng đấu giá, do đó Đoàn thanh tra không có cơ sở xác định được số hộ thực tế trúng đấu giá, số hộ đã ký hợp đồng thuê đất công ích, vì vậy Đoàn thanh tra chưa đủ căn cứ để kết luận chính xác số tiền thuê đất công ích nợ qua các năm.

- UBND phường Nguyễn Trãi không có Văn bản báo cáo Đảng ủy phường xin ý kiến chỉ đạo, không xây dựng kế hoạch phối hợp Mặt trận, các Đoàn thể phường trong việc thu nợ tiền thuê đất hàng năm, không ban hành các văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ các ban, ngành trực thuộc đơn đốc thu nợ nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

D. KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị xử lý về kinh tế: Yêu cầu Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi thu hồi nộp ngân sách nhà nước tổng số tiền **28.857.312 đồng** (*Hai mươi tám triệu, tám trăm năm mươi bảy ngàn, ba trăm mười hai đồng*), bao gồm:

- Đơn vị sử dụng kinh phí được giao thực hiện kiểm kê đất đai và lập bảng đồ hiện trạng sử dụng đất để chi cho nội dung khác, không đúng mục tiêu nguồn kinh phí được cấp với số tiền **8.799.240 đồng** (*Tám triệu, bảy trăm chín mươi chín ngàn, hai trăm bốn mươi đồng*).

- Chi trùng lặp với tổng số tiền **6.180.963 đồng** (*Sáu triệu, một trăm tám mươi ngàn, chín trăm sáu mươi ba đồng*).

- Thu hồi số tiền hợp đồng thuê đất đối với ông Đình Đình Minh với số tiền **13.877.109 đồng** (*Mười ba triệu, tám trăm bảy mươi bảy ngàn, một trăm lẻ chín đồng*).

2. Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố: Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi như sau:

- Thực hiện nghiêm túc và kịp thời các khoản phải thu, phải nộp ngân sách nhà nước theo Kết luận thanh tra.

²⁵ Kiểm tra xác suất hộ ông Trần Lạch, ông Nguyễn Văn Tài, ông Võ Minh Hưng, ông Hoàng Văn Luyến

- Đối với công tác địa chính, việc quản lý quỹ đất công ích cho thuê trên địa bàn:

+ Việc tổ chức đấu giá cho thuê đất công ích phải đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật; lập sổ theo dõi việc thu nộp tiền thuê đất công ích khoa học, chính xác, cập nhật thường xuyên việc thu, nộp tiền thuê đất công ích, thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đất của các hộ dân phải đảm bảo đúng theo hợp đồng thuê đất đã ký. Trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch, chỉ đạo triển khai, đôn đốc việc thu nợ nộp ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định.

+ Yêu cầu Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi thường xuyên, kiểm tra, rà soát việc xây dựng trên đất công ích, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp xây dựng trên đất công ích mới phát sinh đối với trường hợp ông Trần Ngọc Quảng và các hộ dân tương tự (*sau thời điểm ban hành Kết luận số 11/KL-TTr, ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Thanh tra tỉnh*), báo cáo kết quả về Thanh tra thành phố.

+ Kiểm tra việc sử dụng đất không đúng mục đích sử dụng đất theo hợp đồng đã ký của ông Trần Ngọc Quảng, căn cứ quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt xử lý đúng quy định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý dứt điểm vụ việc.

+ Kiểm tra xác định lại diện tích đất công ích thực tế cho thuê với diện tích trên hồ sơ địa chính để điều chỉnh, bổ sung lại các hợp đồng thuê đất cho phù hợp. Điều chỉnh đơn giá cho thuê phù hợp với các quy định pháp luật.

- Tiến hành tổ chức họp kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan qua các thời kỳ để xảy ra những sai phạm nêu tại Kết luận.

- Xây dựng kế hoạch khắc phục các tồn tại đã nêu ra tại Kết luận thanh tra đồng thời xác định cụ thể thời gian hoàn thành để Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, chỉ đạo và xử lý.

Trên đây là Kết luận thanh tra tại Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (thay b/cáo);
- UBKT Thành ủy;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- UBND thành phố (b/cáo);
- UBND phường Nguyễn Trãi (t/h);
- Trung tâm VH-TT-DL và TT thành phố (đăng tải trên trang TTĐT TP)
- LĐ Thanh tra TP;
- Lưu VT-HS.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Quốc Vương